

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Phục vụ cuộc họp giao ban Bộ ngày 20/11/2024**

**I. Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

**1. Kết quả thực hiện Chương trình 2024**

Theo Quyết định số 427/QĐ-BTNMT ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 của Bộ (điều chỉnh lần 2). Theo đó, trong Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2024, Bộ phải xây dựng, trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền **70** văn bản (gồm: **02** luật, **02** Nghị quyết của Quốc hội, **12** Nghị định, **02** Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và **52** thông tư của Bộ trưởng). Để bảo đảm tiến độ Chương trình, hằng tháng Vụ Pháp chế đều có văn bản đôn đốc tiến độ xây dựng VBQPPL gửi các đơn vị được giao chủ trì soạn thảo.

Đến nay, Bộ mới hoàn thành **42,8%** số lượng văn bản của Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2024 (**30/70 văn bản**) (trong đó hoàn thành **77,8%** số lượng văn bản trình cấp có thẩm quyền; hoàn thành **30,8%** số lượng văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng).

Chi tiết kết quả thực hiện Chương trình của Bộ như sau:

**a) Đối với VBQPPL thuộc thẩm quyền của Quốc hội:**

Bộ đã hoàn thành **04/04** văn bản thuộc thẩm quyền của Quốc hội, trong đó: đã trình Quốc hội ban hành 01 luật<sup>1</sup> tại Kỳ họp thứ 7; đang trình Quốc hội xem xét, thông qua 01 luật<sup>2</sup> và 02 nghị quyết<sup>3</sup> tại Kỳ họp thứ 8.

**b) Đối với VBQPPL thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:**

- Bộ đã hoàn thành trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ **10/14** văn bản (gồm 09 nghị định và 01 quyết định). Trong đó, Chính phủ đã ban hành 07 nghị

<sup>1</sup> Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.

<sup>2</sup> Luật Địa chất và Khoáng sản.

<sup>3</sup> (1) Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất; (2) Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án, đất đai trong kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa.

định<sup>4</sup>, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 01 quyết định<sup>5</sup>). Hiện nay, Chính phủ đang xem xét để ban hành 02 nghị định: (1) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; (2) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn.

- Hiện nay, Bộ còn **04** văn bản thuộc Chương trình 2024 phải trình Chính phủ, Thủ tướng trong tháng 11 và tháng 12/2024 (gồm 03 văn bản phải trình trong tháng 11/2024<sup>6</sup>, 01 văn bản phải trình trong tháng 12/2024<sup>7</sup>). Trong đó, 02 văn bản phải trình trong tháng 11/2024 không đảm bảo thời hạn trình (gồm 01 nghị định và 01 quyết định thuộc lĩnh vực môi trường), 01 văn bản phải trình trong tháng 11 và 01 văn bản phải trình trong tháng 12/2024 có khả năng bảo đảm thời hạn trình.

Như vậy, theo Chương trình, Bộ **đã chậm trình** Chính phủ, Thủ tướng 01 văn bản (thuộc trách nhiệm của Cục Biến đổi khí hậu) và **sẽ tiếp tục chậm trình** 02 văn bản có thời hạn trình trong tháng 11/2024 (thuộc trách nhiệm của Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học, Thanh tra Bộ). Với việc chậm trình văn bản, Bộ đã bị trừ điểm CCHC đối với nội dung cải cách thể chế.

**c) Đối với VBQPPL thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng:**

- Bộ trưởng đã ban hành **16/52** thông tư thuộc Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2024.

- Còn **36** thông tư cần được ban hành từ nay đến cuối năm, cụ thể:

+ Lĩnh vực đất đai: 07 thông tư.

+ Lĩnh vực môi trường: 09 thông tư.

+ Lĩnh vực địa chất: 05 thông tư.

+ Lĩnh vực khí tượng thủy văn: 03 thông tư.

<sup>4</sup> (1) Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; (2) Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; (3) Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất; (4) Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 13/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; (5) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; (6) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (7) Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

<sup>5</sup> Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg ngày 13/8/2024 ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật).

<sup>6</sup> (1) Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; (2) Nghị định sửa đổi một số điều của Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và Điều 17 của Nghị định số 65/2010/NĐCP ngày 11/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đa dạng sinh học; (3) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế ứng phó sự cố chất thải.

<sup>7</sup> Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước.

- + Lĩnh vực biển và hải đảo: 01 thông tư.
- + Lĩnh vực biến đổi khí hậu: 01 thông tư.
- + Lĩnh vực tài nguyên nước: 03 thông tư.
- + Lĩnh vực đo đạc và bản đồ: 04 thông tư.
- + Lĩnh vực viễn thám: 01 thông tư.
- + Lĩnh vực chung (thi đua khen thưởng): 01 thông tư.

## **2. Đề xuất xây dựng VBQPPL trong năm 2025**

Thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng tại Hội nghị chuyên đề về công tác xây dựng pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, đề án, chính sách lớn của Bộ, Vụ Pháp chế đã có văn bản đề nghị các đơn vị trực thuộc Bộ đề xuất danh mục VBQPPL dự kiến xây dựng trong năm 2025.

Đến nay, có 12 đơn vị đề xuất 44 VBQPPL (gồm 05 nghị định và 39 thông tư), thuộc 09 lĩnh vực:

- Lĩnh vực đất đai: 01 Thông tư.
- Lĩnh vực môi trường: 01 Nghị định; 07 Thông tư.
- Lĩnh vực địa chất và khoáng sản: 03 Nghị định; 15 Thông tư.
- Lĩnh vực khí tượng thủy văn: 03 Thông tư.
- Lĩnh vực biển và hải đảo: 01 Thông tư.
- Lĩnh vực đo đạc và bản đồ: 04 Thông tư.
- Lĩnh vực viễn thám: 01 Nghị định; 02 Thông tư.
- Tài nguyên nước: 04 Thông tư.
- Lĩnh vực chung: 02 Thông tư.

Riêng lĩnh vực địa chất và khoáng sản đề xuất xây dựng 15 Thông tư quy định về kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật mà không có Thông tư quy định chi tiết Luật Địa chất và Khoáng sản sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025. Do đó, Vụ Pháp chế đề nghị Cục Địa chất Việt Nam, Cục Khoáng sản Việt Nam rà soát, đề xuất xây dựng, trình ban hành các Thông tư quy định chi tiết Luật Địa chất và Khoáng sản (Vụ Pháp chế đã có văn bản gửi 02 đơn vị về việc rà soát, lập danh mục văn bản quy định chi tiết Luật Địa chất và Khoáng sản gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ).

Hiện nay, Vụ Pháp chế đang rà soát danh mục VBQPPL dự kiến xây dựng trong năm 2024 trên cơ sở rà soát đề xuất của các đơn vị, các kiến nghị về sửa đổi, bổ sung VBQPPL thuộc trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo các báo cáo, kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, để trình Ban cán sự đảng Bộ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

## II. Công tác giám định tư pháp

Trong tháng 10/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị trực thuộc Bộ đã thực hiện và tiếp nhận giám định tư pháp đối với **63** vụ việc theo yêu cầu của cơ quan trung cầu giám định tư pháp các cấp thuộc 03 lĩnh vực: lĩnh vực đất đai (21 vụ việc); lĩnh vực địa chất và khoáng sản (37 vụ việc); lĩnh vực môi trường (05 vụ việc).

Bộ đã hoàn thành và ban hành kết luận giám định tư pháp đối với **11/63** vụ việc thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản. Hiện còn **52/63** vụ việc đang thực hiện giám định, cụ thể như sau:

- Lĩnh vực đất đai: 21 vụ việc, gồm 02 vụ việc cấp Trung ương, 15 vụ việc cấp tỉnh trung cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường, 04 vụ việc cấp huyện trung cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Lĩnh vực địa chất, khoáng sản: 26 vụ việc, gồm 03 vụ việc cấp Trung ương trung cầu Bộ, 13 vụ việc cấp tỉnh trung cầu (07 vụ việc trung cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường, 06 vụ việc trung cầu trực tiếp đơn vị trực thuộc Bộ); 10 vụ việc cấp huyện trung cầu (04 vụ việc trung cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường, 06 vụ việc trung cầu trực tiếp đơn vị trực thuộc Bộ).

- Lĩnh vực môi trường: 05 vụ việc, gồm 01 vụ việc cấp Trung ương trung cầu; 03 vụ việc cấp tỉnh trung cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường, 01 vụ việc cấp huyện trung cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Hiện nay, Vụ Pháp chế tiếp tục đôn đốc sát sao các tổ chức, cá nhân thực hiện giám định khẩn trương hoàn thành các kết luận giám định đáp ứng yêu cầu của hoạt động tố tụng và theo quy định của pháp luật; thông tin, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình thực hiện.

## III. Công tác giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 8

Tính đến ngày 18/11/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường nhận được **83** KNCT gửi đến trước Kỳ họp thứ 8 (Ban Dân nguyện chuyển đến 62 kiến nghị; Đoàn ĐBQH tỉnh Yên Bái chuyển đến 01 kiến nghị; Đoàn ĐBQH TP. HCM chuyển đến 05 kiến nghị; Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk chuyển đến 15 kiến nghị). Đến nay, Bộ đã trả lời **01** kiến nghị do Đoàn ĐBQH tỉnh Yên Bái chuyển đến, đang nghiên cứu, giải quyết, trả lời **82** kiến nghị.

Đề nghị các đơn vị khẩn trương nghiên cứu, trình Bộ trưởng ký văn bản trả lời kiến nghị của cử tri bảo đảm thời hạn Ban Dân nguyện yêu cầu (trước ngày 07/01/2025).

## IV. Công tác cải cách hành thủ tục hành chính

Thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng giao Vụ Pháp chế báo chi tiết về công tác cải cách hành chính, nêu rõ phương án xử lý, kiến nghị của các địa phương về cải cách thủ tục hành chính tại Phụ lục X Báo cáo cáo tại cuộc họp giao ban tháng 10/2024, Vụ Pháp chế báo cáo về các nội dung được phân công chuẩn bị như sau:

## **1. Về cải cách quy định TTHC**

### ***1.1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC***

#### ***1.1.1. Kết quả đánh giá tác động TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC***

Từ ngày 15 tháng 12 năm 2023 đến ngày 15 tháng 11 năm 2024, các đơn vị thuộc Bộ đã thực hiện đánh giá tác động TTHC tại 06 dự thảo Nghị định, cụ thể như sau:

##### ***a) Lĩnh vực đất đai:***

- Bộ đã thực hiện đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất mà đất đó không phải là đất ở. Bộ đã có Báo cáo số 101/BC-BTNMT ngày 15 tháng 5 năm 2024 gửi Chính phủ báo cáo tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất mà đất đó không phải là đất ở. Báo cáo số 101/BC-BTNMT đã nêu “dự thảo Nghị quyết của Quốc hội không quy định về thủ tục hành chính mà dẫn chiếu đến quy định của pháp luật hiện hành”.

- Bộ đã thực hiện việc đánh giá tác động TTHC của dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, tổng số TTHC được đánh giá: 20 thủ tục hành chính (TTHC), trong đó có 04 TTHC mới; 12 TTHC sửa đổi, bổ sung và 04 TTHC được bãi bỏ.

- Bộ đã thực hiện việc đánh giá tác động TTHC trong dự thảo Nghị định quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai, tổng số TTHC được đánh giá: 13 thủ tục hành chính (TTHC), trong đó không có TTHC mới và 13 TTHC sửa đổi, bổ sung so với các thủ tục tương ứng được quy định tại Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật, bao gồm:

- + Thủ tục hành chính về Đo đạc tách thửa đất, hợp thửa đất.
- + Thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu.
- + Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu.
- + Thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.
- + Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.
- + Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất.
- + Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông.

+ Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản.

+ Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định.

+ Trình tự, thủ tục đăng ký đất đai đối với trường hợp chuyển nhượng dự án có sử dụng đất.

+ Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận đã cấp.

+ Thủ tục thu hồi, hủy giấy chứng nhận đã cấp và việc cấp Giấy chứng nhận sau khi thu hồi giấy chứng nhận đã cấp.

+ Thủ tục hủy kết quả đăng ký biến động trên giấy chứng nhận đã cấp.

#### *b) Lĩnh vực tài nguyên nước*

- Bộ đã thực hiện việc đánh giá tác động TTHC trong dự thảo Nghị định quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: 02 TTHC mới và 06 TTHC sửa đổi, bổ sung.

- Bộ đã thực hiện việc đánh giá tác động TTHC trong dự thảo Nghị định quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: 02 TTHC mới; 01 TTHC sửa đổi, bổ sung so với Luật Tài nguyên nước năm 2012 và Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước và TTHC).

#### *c) Lĩnh vực biến đổi khí hậu*

- Bộ đã thực hiện đánh giá tác động TTHC trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn. Theo Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính nêu trên các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung theo hướng đơn giản hóa, tăng cường phân cấp, đẩy mạnh xã hội hóa và số hóa, tái sử dụng dữ liệu trong thực hiện thủ tục hành chính, gồm:

+ Thủ tục Thẩm định báo cáo giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp cơ sở: Phân cấp cho cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (sửa điểm a khoản 4 Điều 10; khoản 6 Điều 11).

+ Thủ tục thẩm định kết quả kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở đối với cơ sở được phân bổ hạn ngạch (bổ sung điểm b1 khoản 4 Điều 11, khoản 6a Điều 11): Xã hội hóa cho tổ chức có đủ điều kiện.

+ Thủ tục Thẩm định kết quả kiểm kê khí nhà kính và kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp cơ sở cho các cơ sở chưa được phân bổ hạn ngạch phát thải khí nhà kính (sửa đổi khoản 6 Điều 11): Quy định cụ thể, rõ ràng, minh bạch hơn về trình tự thực hiện.

+ Thủ tục xác nhận tín chỉ các-bon được phép giao dịch (sửa đổi khoản 2 Điều 18): Quy định cụ thể hơn về đối tượng trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính và đối tượng trao đổi tín chỉ các-bon; quy định việc thực hiện trên Hệ thống đăng ký quốc gia để số hóa dữ liệu và tái sử dụng dữ liệu.

+ Thủ tục đăng ký tài khoản trên Hệ thống đăng ký quốc gia (bổ sung khoản 5 Điều 18): Về cơ bản kế thừa các quy định về định danh và xác thực điện tử để bảo đảm việc quản lý, vận hành Hệ thống đăng ký quốc gia đơn giản, minh bạch, an toàn an ninh thông tin.

+ Đăng ký phương pháp luận theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon (khoản 8 Điều 20): Quy định rõ ràng, cụ thể, minh bạch hơn.

+ Đăng ký ý tưởng dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon (khoản 9 Điều 20): Quy định rõ ràng, minh bạch hơn để thực hiện dự án hiệu quả.

+ Đăng ký dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon (khoản 10 Điều 20): Quy định rõ ràng, minh bạch hơn để thực hiện dự án hiệu quả.

+ Cấp tín chỉ các-bon (khoản 11 Điều 20): Quy định rõ ràng, minh bạch hơn để thực hiện dự án hiệu quả.

+ Chấp thuận, chuyển đổi dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon đối với cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong khuôn khổ Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu, điều ước và thỏa thuận quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (khoản 12 Điều 20): bổ sung quy định về chuyển đổi dự án; quy định cụ thể, rõ ràng, minh bạch hơn.

+ Thụ chấp thuận chuyển giao tín chỉ các-bon quốc tế (khoản 15 Điều 20): bổ sung quy định để đảm bảo thực hiện hiệu quả Công ước.

+ Thủ tục phân bổ, điều chỉnh, bổ sung, hủy phân bổ hạn ngạch sản xuất và nhập khẩu các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (sửa đổi khoản 9 Điều 25, khoản 1,4,5 Điều 26): quy định cụ thể, rõ ràng, minh bạch hơn.

### ***1.1.2. Kết quả thẩm định quy định TTHC trong dự thảo Thông tư***

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 15 tháng 11 năm 2024, Vụ Pháp chế đã tổ chức thẩm định 28 dự thảo Thông tư. Kết quả thẩm định quy định TTHC trong các dự thảo Thông tư như sau:

- Đối với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp, theo Công văn số 01/PC-TĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc thẩm định dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 thì: dự thảo Thông tư, quy định kỹ thuật không có quy định về thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá

đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất, theo Công văn thẩm định số 02/TĐ-PC ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Vụ Pháp chế về việc thẩm định dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT thì: Vụ Pháp chế nhận thấy dự thảo Thông tư không có quy định thêm về thủ tục hành chính, không có nội dung liên quan đến bình đẳng giới.

- Đối với dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước khai thác thải, dung dịch khoan và mùn khoan thải của các công trình khai thác dầu khí trên biển, theo Công văn số 03/PC-TĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước khai thác thải, dung dịch khoan và mùn khoan thải của các công trình khai thác dầu khí trên biển thì: dự thảo Thông tư không quy định thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước, theo Báo cáo thẩm định số 05/BCTĐ-PC ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Vụ Pháp chế về việc thẩm định Dự thảo Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước thì: dự thảo của Thông tư quy định thủ tục hành chính. Có 04 thủ tục hành chính cần đánh giá: 5.1. Thủ tục hành chính phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh lấy nước sinh hoạt. 5.2. Thủ tục hành chính điều chỉnh phê duyệt dòng chảy tối thiểu. 5.3. Thủ tục hành chính lấy ý kiến xây dựng phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất. 5.4. Thủ tục lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất trước khi vận hành chính thức. Do đó đề nghị Cục Quản lý tài nguyên nước nghiên cứu đánh giá thủ tục hành chính, đồng thời quy định cụ thể trình tự, thủ tục để hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật về thăm dò và phân cấp trữ lượng, tài nguyên các mỏ cát biển, theo Báo cáo thẩm định số 06/BCTĐ-PC ngày 05 tháng 6 năm 2024 về việc thẩm định Dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật về thăm dò và phân cấp trữ lượng, tài nguyên các mỏ cát biển thì dự thảo Thông tư không quy định thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định việc di chuyển, thay đổi vị trí, giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất, theo Báo cáo thẩm định số 07/BCTĐ-PC ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc thẩm định Dự thảo Thông tư quy định việc di chuyển, thay đổi vị trí, giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất thì: dự thảo của Thông tư không quy định thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức các chuyên ngành tài nguyên và môi trường, theo Công văn số 08/TĐ-PC ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc thẩm định dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức các chuyên ngành tài nguyên và môi trường thì: dự thảo Thông tư không quy định thủ tục hành chính thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 06/8/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và các Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP đã được Chính phủ ban hành trong thời gian qua.

- Đối với dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Đo đạc trọng lực chi tiết phục vụ công tác đo đạc và bản đồ - Phần đo mặt đất, theo Báo cáo thẩm định số 09/BCTĐ-PC ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Vụ Pháp chế về việc thẩm định Dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Đo đạc trọng lực chi tiết phục vụ công tác đo đạc và bản đồ - Phần đo mặt đất thì: Vụ Pháp chế nhận thấy dự thảo Thông tư không quy định về thủ tục hành chính, không có nội dung liên quan đến bình đẳng giới.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật về thăm dò và phân cấp trữ lượng, tài nguyên các mỏ cát biển, theo Báo cáo thẩm định số 06/BCTĐ-PC ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Vụ Pháp chế về việc thẩm định Dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật về thăm dò và phân cấp trữ lượng, tài nguyên các mỏ cát biển thì: dự thảo Thông tư không quy định thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của các Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý, theo Báo cáo thẩm định số 11/BCTĐ-PC ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của các Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý thì: Vụ Pháp chế nhận thấy dự thảo Thông tư không quy định về thủ tục hành chính, không có nội dung liên quan đến bình đẳng giới.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, theo Báo cáo thẩm định số 12/BCTĐ-PC ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định Dự thảo Thông tư quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì: Đối với hồ sơ gửi thẩm định, Vụ Pháp chế nhận thấy không có thành phần hồ sơ: “đ) Bản đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong dự thảo thông tư (nếu có); Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có)” theo quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, điểm đ khoản 1 Điều 21 Quy chế công tác pháp chế. Theo quy định tại Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), không được quy định thủ tục hành chính trong Thông tư, Thông tư liên tịch, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này. Từ những quy định trên, đề nghị trong Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ, báo cáo Bộ trưởng về việc không có thành phần hồ sơ đánh giá tác động chính sách, không chứa thủ tục hành chính hoặc một trong các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định về nội dung, cấu trúc, kiểu thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ứng dụng của hệ thống thông tin quốc gia về đất đai, theo Báo cáo thẩm định số 13/BCTĐ-PC ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định Dự thảo Thông tư quy định về nội dung, cấu trúc, kiểu thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ứng dụng của hệ thống thông tin quốc gia

về đất đai thì: Đối với hồ sơ gửi thẩm định, Vụ Pháp chế nhận thấy không có thành phần hồ sơ: “đ) Bản đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong dự thảo thông tư (nếu có); Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có)” theo quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, điểm đ khoản 1 Điều 21 Quy chế công tác pháp chế. Theo quy định tại Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), không được quy định thủ tục hành chính trong Thông tư, Thông tư liên tịch, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này. Từ những quy định trên, đề nghị trong Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ, báo cáo Bộ trưởng về việc không có thành phần hồ sơ đánh giá tác động chính sách, không chứa thủ tục hành chính hoặc một trong các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất, theo Báo cáo thẩm định số 14/BCTĐ-PC ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định Dự thảo Thông tư quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất thì: Đối với hồ sơ gửi thẩm định, Vụ Pháp chế nhận thấy không có thành phần hồ sơ: “đ) Bản đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong dự thảo thông tư (nếu có); Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có)” theo quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, điểm đ khoản 1 Điều 21 Quy chế công tác pháp chế. Theo quy định tại Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), không được quy định thủ tục hành chính trong Thông tư, Thông tư liên tịch, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này. Từ những quy định trên, đề nghị trong Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ, báo cáo Bộ trưởng về việc không có thành phần hồ sơ đánh giá tác động chính sách, không chứa thủ tục hành chính hoặc một trong các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định về kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai; kỹ thuật bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất, theo Báo cáo thẩm định số 15/BCTĐ-PC ngày 26 tháng 7 năm 2024 báo cáo thẩm định Dự thảo Thông tư quy định về kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai; kỹ thuật bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất thì: Đối với hồ sơ gửi thẩm định, Vụ Pháp chế nhận thấy không có thành phần hồ sơ: “đ) Bản đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong dự thảo thông tư (nếu có); Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có)” theo quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, điểm đ khoản 1 Điều 21 Quy chế công tác pháp chế. Theo quy định tại Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), không được quy định thủ tục hành chính trong Thông tư, Thông tư liên tịch, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội

đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này. Từ những quy định trên, đề nghị trong Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ, báo cáo Bộ trưởng về việc không có thành phần hồ sơ đánh giá tác động chính sách, không chứa thủ tục hành chính hoặc một trong các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định chi tiết về đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cá nhân hành nghề tư vấn định giá đất; khung chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về giá đất, theo Báo cáo thẩm định số 16/BCTĐ-PC ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư quy định chi tiết về đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cá nhân hành nghề tư vấn định giá đất; khung chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về giá đất thì: Đối với hồ sơ gửi thẩm định, Vụ Pháp chế nhận thấy không có thành phần hồ sơ: “đ) Bản đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong dự thảo thông tư (nếu có); Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có)” theo quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, điểm đ khoản 1 Điều 21 Quy chế công tác pháp chế. Theo quy định tại Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), không được quy định thủ tục hành chính trong Thông tư, Thông tư liên tịch, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này. Từ những quy định trên, đề nghị trong Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ, báo cáo Bộ trưởng về việc không có các thành phần hồ sơ nêu trên; trong đó, đánh giá kỹ về việc quy định về mẫu Giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về giá đất có là thành phần của thủ tục hành chính hay không.

- Đối với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2018/TT-BTNMT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ, theo Báo cáo thẩm định số 17/BCTĐ-PC ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2018/TT-BTNMT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ thì: Đối với hồ sơ gửi thẩm định, Vụ Pháp chế nhận thấy không có thành phần hồ sơ: “đ) Bản đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong dự thảo thông tư (nếu có); Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có)” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 21 Quy chế công tác pháp chế. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ về Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có) trong hồ sơ trình ban hành và trong Tờ trình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 19 Quy chế công tác pháp chế “a) Đối với thông tư quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ, đơn vị chủ trì soạn thảo phải đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (nếu có)”. Theo quy định tại Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), không được quy định thủ tục hành chính trong Thông tư, Thông tư liên tịch, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội

giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này. Từ những quy định trên, đề nghị trong Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ, báo cáo Bộ trưởng về việc không có các thành phần hồ sơ nêu trên, trong đó rà soát kỹ bảo đảm Thông tư không chứa thủ tục hành chính hoặc một trong các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác khai đào công trình và lấy mẫu tại các công trình khai đào trong điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản và thăm dò khoáng sản, theo Báo cáo thẩm định số 18/BCTĐ-PC ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Vụ Pháp chế về việc thẩm định dự thảo Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác khai đào công trình và lấy mẫu tại các công trình khai đào trong điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản và thăm dò khoáng sản thì: dự thảo Thông tư không quy định thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật về đo đạc lập bản đồ địa chính, theo Báo cáo thẩm định số 19/BCTĐ-PC ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật về đo đạc lập bản đồ địa chính thì: Đối với hồ sơ gửi thẩm định, Vụ Pháp chế nhận thấy không có thành phần hồ sơ: “đ) Bản đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong dự thảo thông tư (nếu có); Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có)” theo quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, điểm đ khoản 1 Điều 21 Quy chế công tác pháp chế. Theo quy định tại Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), không được quy định thủ tục hành chính trong Thông tư, Thông tư liên tịch, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này. Từ những quy định trên, đề nghị trong Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ, báo cáo Bộ trưởng về việc không có thành phần hồ sơ đánh giá tác động chính sách, không chứa thủ tục hành chính hoặc một trong các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính; không có Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới.

- Đối với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư thuộc lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, theo Báo cáo thẩm định số 20/BCTĐ-PC ngày 17 tháng 10 năm 2024 Vụ Pháp chế về việc thẩm định dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư thuộc lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thì: Qua rà soát, Vụ Pháp chế nhận thấy, dự thảo Thông tư có nội dung quy định thủ tục hành chính thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ CP (đã được sửa đổi, bổ sung). Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số thủ tục hành chính hiện hành, gồm: (1) Thủ tục hành chính đăng ký cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học quy định tại Thông tư số 25/2016/TT-BTNMT, vì theo quy định tại các khoản 2, 3 Điều 1 dự thảo Thông tư thay thế các cụm từ của phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 25/2016/TT-BTNMT. Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 25/2016/TT-BTNMT quy định về mẫu dự án thành lập cơ sở bảo tồn đa dạng

sinh học là một thành phần hồ sơ đăng ký thành lập cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học quy định tại khoản 3 Điều 42 Luật Đa dạng sinh học năm 2008, là một trong những bộ phận tạo thành cơ bản của một thủ tục hành chính theo quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung). (2) Thủ tục hành chính cấp giấy phép tiếp cận nguồn gen quy định tại Thông tư số 15/2019/TT-BTNMT, vì theo quy định tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Thông tư thay thế cụm từ “Tổng cục Môi trường” bằng cụm từ “Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học” tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 15/2019/TT-BTNMT làm thay đổi Cơ quan thường trực thẩm định (cơ quan thực hiện thủ tục hành chính), là một trong những bộ phận tạo thành cơ bản của một thủ tục hành chính theo quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung). (3) Thủ tục hành chính đăng ký cấp giấy chứng nhận an toàn sinh học quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTNMT, vì theo quy định từ khoản 1 đến khoản 10 Điều 4 dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến cơ quan thực hiện thủ tục hành chính, trình tự thực hiện thủ tục hành chính, là một trong những bộ phận tạo thành cơ bản của một thủ tục hành chính theo quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung). - Dự thảo Tờ trình không nêu các điều kiện bảo đảm về nguồn lực, tài chính đề thi hành Thông tư. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung nội dung về dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản (nếu có) theo Mẫu số 03 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ. Hồ sơ gửi thẩm định, Vụ Pháp chế nhận thấy không có thành phần hồ sơ: “đ) Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có)” theo quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, điểm đ khoản 1 Điều 21 Quy chế công tác pháp chế. Đề nghị trong Tờ trình, đơn vị chủ trì soạn thảo làm rõ, báo cáo Bộ trưởng về việc không có thành phần hồ sơ đánh giá tác động chính sách, không có Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật điều tra, khảo sát hải văn, môi trường vùng ven bờ và hải đảo, theo Báo cáo thẩm định số 21/BCTĐ-PC ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật điều tra, khảo sát hải văn, môi trường vùng ven bờ và hải đảo thì: Đây là Thông tư quy định kỹ thuật điều tra, khảo sát hải văn, môi trường vùng ven bờ và hải đảo do vậy không có quy định về thủ tục hành chính theo quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định về quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, theo Báo cáo thẩm định số 22/BCTĐ-PC ngày 24 tháng 10

năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư quy định về quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì: Đối với hồ sơ gửi thẩm định, Vụ Pháp chế nhận thấy không có thành phần hồ sơ: “đ) Bản đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong dự thảo thông tư (nếu có); Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có)” theo quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, điểm đ khoản 1 Điều 21 Quy chế công tác pháp chế. Theo các thông tin nêu tại dự thảo Tờ trình về quá trình xây dựng dự thảo Thông tư, Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai đã khẳng định: “Dự thảo Thông tư không chứa thủ tục hành chính hoặc một trong các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính nên không có thành phần hồ sơ đánh giá tác động chính sách. Nội dung của dự thảo Thông tư không có quy định tạo ra sự phân biệt về giới. Dự thảo Thông tư đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật. Dự thảo Thông tư đã rà soát, đánh giá, cam kết đảm bảo về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên”. Tuy nhiên, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo rà soát kỹ, xem xét các nội dung của dự thảo Thông tư, lấy ý kiến hướng dẫn, góp ý của Văn phòng Bộ đối với các quy định về thủ tục hành chính để nhận diện rõ về việc không có thủ tục hành chính, các bộ phận cấu thành thủ tục hành chính tại dự thảo Thông tư; bảo đảm đúng quy định tại Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), không được quy định thủ tục hành chính trong Thông tư, Thông tư liên tịch, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này, trong đó đề nghị tiếp tục rà soát tổng thể và rà soát quy định tại khoản 9 Điều 4 dự thảo Thông tư.

- Đối với dự thảo Thông tư bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, theo Báo cáo thẩm định số 23/BCTĐ-PC ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thì: Đối với hồ sơ gửi thẩm định, Vụ Pháp chế nhận thấy không có thành phần hồ sơ: “đ) Bản đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong dự thảo thông tư (nếu có); Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có)” theo quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, điểm đ khoản 1 Điều 21 Quy chế công tác pháp chế. Qua rà soát, nội dung của dự thảo Thông tư là văn bản bãi bỏ, làm hết hiệu lực của các Thông tư khác. Do vậy, không làm phát sinh thêm các quy định pháp luật mới về thủ tục hành chính, vấn đề bình đẳng giới. Tuy nhiên, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo cần rà soát, nghiên cứu khẳng định các nội dung này trong dự thảo Thông tư.

- Đối với dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy trình thành lập bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000, 1:10.000 từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, theo Báo cáo thẩm định số 24/BCTĐ-PC ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy trình thành lập bản đồ địa hình quốc gia

tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000, 1:10.000 từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia thì: Vụ Pháp chế chưa phát hiện dự thảo Thông tư có quy định về thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bản đồ hành chính, theo Báo cáo thẩm định số 25/BCTĐ-PC ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bản đồ hành chính thì: Đối với hồ sơ gửi thẩm định, Vụ Pháp chế nhận thấy không có thành phần hồ sơ: “đ) Bản đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong dự thảo thông tư (nếu có); Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có)” theo quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, điểm đ khoản 1 Điều 21 Quy chế công tác pháp chế. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ về Báo cáo đánh giá tác động chính sách (nếu có) trong hồ sơ trình ban hành và trong Tờ trình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 19 Quy chế công tác pháp chế “a) Đối với thông tư quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ, đơn vị chủ trì soạn thảo phải đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (nếu có)”. Theo quy định tại Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), không được quy định thủ tục hành chính trong Thông tư, Thông tư liên tịch, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này. Từ những quy định trên, đề nghị trong Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ, báo cáo Bộ trưởng về việc không có các thành phần hồ sơ nêu trên, trong đó rà soát kỹ bảo đảm Thông tư không chứa thủ tục hành chính hoặc một trong các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000, 1:10.000, theo Báo cáo thẩm định số 26/BCTĐ-PC ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000, 1:10.000 thì: Vụ Pháp chế chưa phát hiện dự thảo Thông tư có quy định về thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật về quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:50.000 bằng phương pháp đo sâu hồi âm và thành lập bản đồ địa hình đáy biển từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ tương ứng, theo Báo cáo thẩm định số 27/BCTĐ-PC ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật về quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:50.000 bằng phương pháp đo sâu hồi âm và thành lập bản đồ địa hình đáy biển từ cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ tương ứng thì: Vụ Pháp chế chưa phát hiện dự thảo Thông tư có quy định về thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 06/2015/TT-BTNMT ngày 25/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá địa chất môi trường khu vực có khoáng sản

độc hại, theo Báo cáo thẩm định số 28/BCTĐ-PC ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 06/2015/TT-BTNMT ngày 25/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá địa chất môi trường khu vực có khoáng sản độc hại thì: Dự thảo Thông tư không quy định thủ tục hành chính.

- Đối với dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật thành lập bản đồ chuyên đề bằng công nghệ viễn thám, theo Báo cáo thẩm định số 29/BCTĐ-PC ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Vụ Pháp chế báo cáo thẩm định dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật thành lập bản đồ chuyên đề bằng công nghệ viễn thám thì: Vụ Pháp chế chưa phát hiện dự thảo Thông tư có quy định về thủ tục hành chính.

### **1.1.3. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC**

*1.1.3.1. Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ:*

- Tính đến hết ngày 15 tháng 11 năm 2024, Bộ đã cơ bản hoàn thành việc thực thi Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng, quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo yêu cầu của Nghị quyết số 68/NQ-CP

Theo Quyết định số 721/QĐ-TTg, trong giai đoạn 2020-2025, Bộ sẽ phải thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa 82 TTHC. Đến nay, Bộ đã cắt giảm, đơn giản hóa 69/82 TTHC.

Đồng thời, theo Quyết định số 721/QĐ-TTg Bộ sẽ phải thực hiện sửa đổi, bổ sung 16 văn bản QPPL. Đến nay, Bộ đã ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành 13 văn bản để thực thi Quyết định số 721/QĐ-TTg. Như vậy, còn 03 văn bản chưa thực thi sửa đổi, bổ sung thuộc các lĩnh vực: đất đai, khoáng sản, đa dạng sinh học, quản lý tổng hợp, bảo vệ tài nguyên và môi trường biển và hải đảo, cụ thể gồm:

+ Luật Khoáng sản (Bộ đã trình Chính phủ tại Tờ trình số 05/TTr-BTNMT ngày 06/02/2024, số 12/TTr-BTNMT ngày 20/02/2024; Chính phủ có Tờ trình số 155/TTr-CP ngày 12/4/2024 trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến đối với Dự án Luật Địa chất và Khoáng sản tại Kỳ họp thứ 7, dự kiến thông qua tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV).

+ Luật Đa dạng sinh học.

+ Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo (Bộ đã trình Chính phủ tại Tờ trình số 87/TTr-BTNMT ngày 30/12/2022).

- Ngoài ra, trong quá trình xây dựng, ban hành các văn bản QPPL, Bộ đã trình cơ quan có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm định các văn bản QPPL, trong đó, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong thời gian qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường tiếp tục đề xuất với cơ quan có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền để bãi bỏ, đơn giản hóa thủ tục hành chính

(TTHC), liên thông TTHC, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, sản phẩm hàng hóa kiểm tra chuyên ngành, theo đó đã:

+ Cắt giảm, đơn giản hóa: 214/266 (chiếm 80,1%), bãi bỏ, thay thế hoặc tích hợp: 81/266 TTHC; đơn giản hóa: 133 TTHC; quy định mới: 49 TTHC, đã ban hành 19 văn bản để bãi bỏ, đơn giản hóa 214 TTHC nêu trên, gồm: 02 luật, 09 nghị định và 08 thông tư, thông tư liên tịch. Bộ đã rà soát thực hiện thí điểm liên thông 11 TTHC thuộc 03 lĩnh vực: môi trường, tài nguyên nước và quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ và đã được cụ thể hóa việc lồng ghép, liên thông giải quyết TTHC giữa giao khu vực biển để nhận chìm và cấp phép nhận chìm tại Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển và cấp phép xả thải vào nguồn nước với phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020,...

+ Đơn giản hóa 102/163 điều kiện đầu tư kinh doanh (chiếm 62,6%) được cụ thể hóa tại Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2020 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định (11 Nghị định) liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; cắt giảm 38/74 sản phẩm hàng hóa liên quan đến kiểm tra chuyên ngành (đạt 51,3%) được cụ thể hóa tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT ngày 14/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về TTHC liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Đặc biệt, trong năm 2020, Bộ đã tiếp tục đề xuất trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, bãi bỏ 13 sản phẩm hàng hóa (đạt 36%) tại Quyết định số 28/2020/QĐ-TTg ngày 24/9/2020 ban hành Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất, theo đó, đến nay, Bộ chỉ còn quản lý 23 sản phẩm hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành.

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, Bộ đã chủ động đề xuất và được Chính phủ ban hành Nghị định số 148/2020/NĐ-CP, theo đó, đã đơn giản hóa việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả TTHC thuộc lĩnh vực đất đai theo hướng dịch vụ công trực tuyến.

*1.1.3.2. Kết quả thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:*

- Theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg, Bộ sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền 08 văn bản QPPL, phải phân cấp 36 TTHC.

- Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 2703/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2022 về phân công thực hiện phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Theo đó, Thủ tướng các đơn vị trực thuộc Bộ được giao chủ trì xây dựng văn bản quy phạm

pháp luật có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng nội dung thực thi phương án sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật theo hình thức quy định, đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.

Tính đến hết ngày 15 tháng 11 năm 2024, Bộ đã thực thi 05/08 VBQPPL, đã trình Chính phủ 01/08 VBQPPL, đã trình Chính phủ trình Quốc hội 01/08 VBQPPL. Còn lại 01/08 VBQPPL sẽ được Bộ thực thi trong thời gian đến năm 2025 bảo đảm tiến độ theo yêu cầu của Quyết định số 1015/QĐ-TTg, cụ thể như sau:

STT	Tên văn bản cần sửa đổi, bổ sung	Văn bản sửa đổi, bổ sung
1.	Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biên nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.	Đã trình Chính phủ tại Tờ trình số 87/TTr-BTNMT ngày 31/12/2022.
2.	Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.	Đã bị thay thế bởi Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.
3.	Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
4.	Thông tư số 15/2014/TT-BTNMT ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xây dựng, cấp Thư xác nhận, cấp Thư phê duyệt dự án theo Cơ chế phát triển sạch trong khuôn khổ Nghị định thư Kyoto.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
5.	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;	Ngày 03 tháng 4 năm 2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 10/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
6.	Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017	Ngày 03 tháng 4 năm 2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số

	của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	10/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
7.	Luật Đất đai.	Luật Đất đai 2024.
8.	Luật Khoáng sản.	Đã trình Chính phủ, ngày 20 tháng 02 năm 2024, Chính phủ đã có Tờ trình số 12/TTr-BTNMT trình Quốc hội dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản.
9.	Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.	Chưa sửa đổi, bổ sung.

*1.1.3.3. Kết quả thực thi 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư:*

- Theo Nghị quyết số 79/NQ-CP, Bộ sẽ phải ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung 10 VBQPPL để thực thi phương án đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân, trong đó phải đơn giản hóa 36 TTHC (hoặc 28 nhóm, TTHC).

- Tính đến nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung 09/10 văn bản để thực thi Nghị quyết số 79/NQ-CP, trong đó, đã đơn giản hóa 34/36 TTHC (đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân theo yêu cầu của Nghị quyết số 79/NQ-CP, cụ thể như sau:

Số lượng TTHC liên quan đến quản lý dân cư			Số lượng VBQPPL liên quan đến quản lý dân cư										
Tổng số	Đã cắt giảm, đơn giản hóa	Tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa	Đã được sửa đổi, bổ sung					Cần sửa đổi, bổ sung					
			Tổng số	Luật/Pháp lệnh	Nghị định	QĐ của TTgCP	Thông tư/TTLT	Tổng số	Luật / Pháp lệnh	Nghị định	QĐ của TTgCP	Thông tư/TTLT	
36	34	02	09	0	01	0	08	02					01

Như vậy, theo Nghị quyết số 79/NQ-CP, Bộ còn phải sửa đổi, bổ sung 01/10 văn bản, là Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

*1.2. Tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ*

Bộ đã và đang tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hoá TTHC tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp.

### ***1.3. Tổng số TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ***

Trong kỳ báo cáo, Bộ đã ban hành Quyết định số 3096/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 9 năm 2024 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và đăng tải công khai theo quy định (gồm: 03 TTHC cấp Trung ương, 02 TTHC cấp tỉnh).

## **2. Về cải cách việc thực hiện TTHC**

### ***2.1. Kết quả công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC***

Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của Bộ Tài nguyên và Môi trường được thực hiện bảo đảm theo Quyết định số 1868/QĐ-BTNMT ngày 24/8/2020 ban hành Quy chế tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### ***2.2. Kết quả giải quyết TTHC***

Trong tháng 10 năm 2024, tổng số hồ sơ giải quyết TTHC của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận 1.781 hồ sơ (trong đó có 1.207 hồ sơ từ kỳ báo cáo trước chuyển sang và có 574 hồ sơ tiếp nhận mới); đã giải quyết và trả kết quả cấp phép 544 hồ sơ; đang tiếp tục xử lý 1.237 hồ sơ.

### ***2.3. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)***

a) Cung cấp **87<sup>8</sup>** DVCTT trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ; kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm, về dân cư, nền tảng thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và DVCTT (Hệ thống EMC) và công kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (Cổng eSign) của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Đã tích hợp, cung cấp 85 DVCTT trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đạt tỷ lệ 100%.

- 30 thủ tục hành chính (TTHC) đã cung cấp DVCTT toàn trình trên tổng số **41<sup>9</sup>** TTHC đủ điều kiện thực hiện DVCTT toàn trình (đạt tỷ lệ 73,17%).

- Tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử của Bộ đã tiếp nhận, xử lý theo hình thức DVCTT trong năm 2024 (từ ngày 15/12/2023 đến ngày 13/11/2024) là 2.931 hồ sơ.

---

<sup>8</sup> Bao gồm: 85 DVCTT tích hợp trên Cổng DVCQG và 02 DVCTT cung cấp trên Cổng thông tin một cửa quốc gia.

<sup>9</sup> Theo Quyết định số 3290/QĐ-BTNMT ngày 14/10/2024.

b) Tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo danh mục được phê duyệt tại Đề án 06/CP

Đã hoàn thành tái cấu trúc quy trình, thực hiện kết nối, tích hợp, công bố, cung cấp DVCTT cho thủ tục “Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết nối với CSDLQG về dân cư, đến nay đã có 63/63 tỉnh, thành phố triển khai, tổng số hồ sơ phát sinh trong năm 2024 (tính đến ngày 13/11/2024) là 60.561 hồ sơ.

c) Đối với dịch vụ công tại danh mục được phê duyệt tại Quyết định số 422/QĐ-TTg và Quyết định số 206/QĐ-TTg

(1) Đối với thủ tục “Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng”: Đã hoàn thành tái cấu trúc quy trình, thực hiện kết nối, tích hợp, công bố, cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ, đến nay đã có 63/63 tỉnh, thành phố triển khai, tổng số hồ sơ phát sinh trong năm 2024 (tính đến ngày 13/11/2024) là 237.179 hồ sơ.

(2) Nhóm thủ tục “Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chìm ở biển và thủ tục giao khu vực biển, sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển”: Cục Biển và Hải đảo Việt Nam đang triển khai xây dựng quy trình tái cấu trúc, hoàn thiện theo ý kiến đóng góp và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

(3) Nhóm thủ tục “Liên thông nhóm thủ tục xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (do xóa nợ nghĩa vụ tài chính)”:

Ngày 1/11/2024, Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai đã có Công văn số 1522/CĐKDLTĐĐ-CNDLTTĐĐ về việc điều chỉnh danh mục dịch vụ công trực tuyến ban hành kèm theo Quyết định số 422/QĐ-TTg và Quyết định số 206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, theo đó đề xuất không thực hiện TTHC liên thông nói trên.

#### **2.4. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC**

- Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, kết quả đã số hóa các hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt khoảng 36%, dự kiến hoàn thành 100% trong năm 2024.

- Đã hoàn thành xây dựng, thiết lập Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên HTTT giải quyết TTHC của Bộ, kết nối với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Công Dịch vụ công quốc gia.

### ***2.5. Kết quả hợp nhất, kết nối các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC***

a) Đã thực hiện hợp nhất hợp nhất Cổng Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ. Đang triển khai nâng cấp, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo Thông tư số 21/2023/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và truyền thông và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

b) Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ đã kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia, với các CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, về bảo hiểm, CSDL quốc gia về dân cư (yêu cầu của Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 21/2023/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông).

c) Đã triển khai và hoàn thành kết nối toàn diện với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (hệ thống EMC) và Cổng kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (Cổng eSign) của Bộ Thông tin và Truyền thông (theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ); nền tảng thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia.

d) Đã hoàn thành tích hợp phương thức đăng nhập thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia bằng tài khoản định danh điện tử VneID.

### ***2.6. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị***

Vụ Pháp chế đã có Công văn yêu cầu Văn phòng Bộ báo cáo nội dung này, cụ thể như sau:

Bảo đảm thực hiện việc tiếp nhận và xử lý PAKN về quy định và hành vi hành chính qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng TTĐT của Chính phủ, Cổng TTĐT của Bộ Tài nguyên và Môi trường<sup>10</sup>.

*(Đề nghị Văn phòng Bộ báo cáo cụ thể).*

## **3. Phương án xử lý, kiến nghị của các địa phương về cải cách thủ tục hành chính tại Phụ lục X**

---

<sup>10</sup> (1) Trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: Tổng số PAKN tiếp nhận là 199 PAKN, trong đó: Số đã xử lý đúng hạn là 146 PAKN; số đang tiếp tục xử lý là 53 PAKN (trong đó số PAKN từ chối tiếp nhận là 32 PAKN; số PAKN không thuộc thẩm quyền xử lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường và chuyển các cơ quan khác xử lý là 62 PAKN (trong hạn). (2) Trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ: Tổng số PAKN đã tiếp nhận là 15 PAKN, đã xử lý 08 PAKN, đang xử lý 05 PAKN (trong hạn); (3) Trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Đã tiếp nhận 12 PAKN, đã xử lý 0 PAKN, đang xử lý 12 PAKN (trong hạn); (4) Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ: Tiếp nhận 13 PAKN (kỳ cũ chuyển qua 04 PAKN); đã xử lý 08 PAKN (trong đó đã trả lại 03 PAKN do không thuộc thẩm quyền của Bộ); đang xử lý 05 PAKN. (Tính từ đầu năm đến nay tiếp nhận 34 PAKN, đã xử lý 30 PAKN, đang tiếp tục xử lý 14 PAKN).

Tại Phụ lục số X Báo cáo số 8183/BC-VPCP ngày 07/11/2024 của Văn phòng Chính phủ báo cáo tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tháng 10 năm 2024, các kiến nghị thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ gồm 06 kiến nghị thuộc các lĩnh vực: đất đai; đo đạc và bản đồ. Vụ Pháp chế đã có Văn bản gửi các Cục: Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam; Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai để xử lý các kiến nghị này. Tuy nhiên, đến nay Vụ Pháp chế chưa nhận được văn bản của các Cục nêu trên.

Vụ Pháp chế đề nghị các Cục báo cáo cụ thể về nội dung này./.